

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HUNG HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **171** /BC-UBND

Hung Hà, ngày **22** tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

**Việc thực hiện các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục
trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại
tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Thực hiện công văn số 1914/UBND-TCD ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh Thái Bình về việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật năm 2019. UBND huyện Hưng Hà báo cáo việc thực hiện các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2019) trên địa bàn huyện như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng nói riêng được UBND huyện quan tâm chỉ đạo; các phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND xã, thị trấn tổ chức thực hiện có hiệu quả. Nội dung tuyên truyền đã tập trung vào các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến đối tượng thanh tra, quyền và lợi ích của người dân: Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các Nghị định hướng dẫn thi hành các luật... Hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin về pháp luật của người dân: tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua hội nghị, hoạt động của các câu lạc bộ pháp luật, tủ sách pháp luật, hoạt động trợ giúp pháp lý, Cổng thông tin điện tử của huyện; thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở và qua giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp ở khu dân cư. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân; đồng thời, giúp người dân tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và gia đình, hạn chế thấp nhất công dân gửi đơn vượt cấp và góp phần bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, nhất là an ninh nông thôn trên địa bàn huyện.

- Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền, Huyện ủy - UBND huyện đã ban hành các văn bản:

+ Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22/5/2019 về việc tăng cường công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện; Công văn số 379/UBND-VP ngày 24/5/2019 về tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn huyện.

+ Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 870-CV/HU ngày 14/3/2019 về việc quán triệt, triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản



ánh của dân đến các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy, các phòng, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện; Quyết định số 942-QĐ/HU ngày 20/6/2019 ban hành quy chế về trách nhiệm của Bí thư Huyện ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh kiến nghị của công dân.

- Việc triển khai, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công khai các trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra... tại Trung tâm hành chính công của huyện; Nội quy tiếp công dân được niêm yết công khai tại Trụ sở tiếp công dân và phòng Tiếp công dân của Thanh tra huyện; Kế hoạch thanh tra được phê duyệt trước ngày 15/12 hàng năm đảm bảo đúng quy định của Luật Thanh tra. UBND huyện đã ban hành Kế công tác phòng, chống tham nhũng năm hàng năm, triển khai đến các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn để thực hiện; trong đó, phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, ban, ngành và yêu cầu các xã xây dựng kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng phù hợp với đặc điểm tình hình của địa bàn; việc kê khai tài sản thu nhập được triển khai thực hiện đảm bảo quy định của Nghị định 78/2013/NĐ-CP.

- Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", các tổ chức đảng đã duy trì nề nếp chế độ sinh hoạt định kỳ, trong sinh hoạt thường xuyên nhắc nhở cán bộ, công chức, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức gắn với thực hiện nhiệm vụ PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước về công khai minh bạch ở các lĩnh vực nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan, đơn vị; triệt để tiết kiệm trong các hoạt động tiếp khách, tổng kết, hội nghị, đi công tác ngoại tỉnh, đầu tư xây dựng, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, ngày truyền thống của đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

1. Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng từ 01/01/2018 đến 30/6/2019

- Về công tác thanh tra: Đã tiến hành 07 cuộc, tại 40 đơn vị về các lĩnh vực đầu tư XD CB, quản lý tài chính tại các trường học...; kết quả thanh tra đã phát hiện sai phạm 502.123.000đ; kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 19.708.000đ; đã thu hồi 19.708.000đ; miễn xử lý 243.836.000đ; giảm trừ quyết toán 238.579.000đ.

- Về công tác tiếp công dân: Tại Trụ sở tiếp công dân của huyện đã tiếp 621 lượt đoàn với 1.332 lượt công dân về 156 vụ việc ở 35 xã, thị trấn. So sánh cùng kỳ: Giảm 09 người (1.332/1.341). Lãnh đạo HĐND-UBND huyện tiếp định kỳ 36 kỳ, tiếp đột xuất 01 kỳ với tổng số 390 lượt đoàn = 825 lượt công

dân; Ban Tiếp công dân tiếp thường xuyên: 231 lượt đoàn với tổng số 507 lượt công dân; số đoàn đông người 23 lượt đoàn = 351 lượt người.

- Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh: Từ tháng 01/2018 đến 30/6/2019, UBND huyện đã chỉ đạo giải quyết 197 đơn thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính. Trong đó: cấp huyện giải quyết 102 đơn với 17 đơn khiếu nại, 16 đơn tố cáo và 69 đơn kiến nghị phản ánh; cấp xã giải quyết 95 đơn với 01 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo, 89 đơn kiến nghị phản ánh. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị phản ánh của công dân của các cấp, các ngành đã đảm bảo quyền lợi hợp pháp, thanh toán cho công dân số tiền 169.550.000đ.

2. Tình hình thực hiện các quy định về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

2.1- Tình hình thực hiện các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra

a. Chuẩn bị thanh tra:

- Căn cứ vào Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt, Thanh tra huyện khảo sát tình hình thực tế, tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra theo quy định. Trưởng đoàn thanh tra xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra, trong đó nêu rõ mục đích, yêu cầu của cuộc thanh tra, phạm vi, đối tượng, thời kỳ thanh tra, phương pháp và tiến độ thực hiện... và trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Trưởng đoàn thanh tra phổ biến kế hoạch thanh tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn thanh tra trực tiếp thực hiện từng nội dung thanh tra. Kế hoạch tiến hành thanh tra được lưu là tài liệu mật của Đoàn thanh tra. Đồng thời, Đoàn thanh tra xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo, gửi đến đối tượng thanh tra chậm nhất 05 ngày trước khi công bố quyết định thanh tra. Báo cáo của đối tượng thanh tra là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện của đối tượng thanh tra.

b. Tiến hành thanh tra:

- Việc công bố quyết định thanh tra được Đoàn thanh tra thực hiện đúng quy định tại Điều 44 Luật Thanh tra. Căn cứ vào phương pháp tiến hành thanh tra đã được phê duyệt, Trưởng đoàn thanh tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên đoàn để thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra. Việc yêu cầu các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin tài liệu phục vụ công tác thanh tra đều được thể hiện bằng văn bản và các đơn vị cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực của các thông tin đã cung cấp. Các thành viên Đoàn thanh tra khai thác, sử dụng thông tin được cung cấp với tính chất bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích thanh tra.

- Căn cứ vào tính chất từng cuộc thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra quyết định thực hiện các quyền trong công tác thanh tra phù hợp, như: yêu cầu đối tượng thanh tra cung cấp thông tin, giải trình; yêu cầu các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin, tài liệu; kiểm kê tài sản; thu hồi tiền sai phạm...

- Một số cuộc thanh tra có tính chất phức tạp với nhiều nội dung, liên quan đến nhiều đối tượng (như thanh tra công tác quản lý tài chính, ngân sách

xã, đầu tư XDCCB, công tác quản lý đất đai, tài chính các trường học....), Đoàn thanh tra có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện gia hạn thời gian thanh tra.

c. Kết thúc thanh tra:

- Trước khi kết thúc thanh tra trực tiếp tại đối tượng thanh tra, các thành viên Đoàn thanh tra báo cáo Trưởng đoàn thanh tra kết quả thanh tra bằng văn bản. Sau khi xem xét kết quả, Trưởng đoàn thanh tra có thể yêu cầu thành viên đoàn thanh tra làm rõ hoặc bổ sung nội dung. Thành viên Đoàn thanh tra có thể tự làm rõ hoặc tiếp tục xác minh tại đối tượng thanh tra. Trên cơ sở báo cáo hoàn chỉnh của các thành viên, Trưởng đoàn thanh tra trực tiếp xây dựng báo cáo thanh tra hoặc giao cho một thành viên tổng hợp, xây dựng báo cáo.

- Đối với các nội dung chưa thống nhất giữa thành viên và Trưởng đoàn, Đoàn thanh tra sẽ tổ chức họp để làm rõ.

- Trên cơ sở báo cáo của Đoàn thanh tra, Chủ tịch UBND huyện sẽ xem xét, trao đổi để yêu cầu làm rõ hoặc bổ sung nếu cần thiết, Đoàn thanh tra xây dựng dự thảo kết luận thanh tra. Một số nội dung phức tạp cần xin ý kiến của các phòng ban chuyên môn, UBND huyện tổ chức cuộc họp xin ý kiến.

- Chủ tịch UBND huyện chủ trì làm việc cùng với Đoàn thanh tra và đối tượng được thanh tra để thông qua dự thảo kết luận thanh tra. Đối tượng thanh tra được tiếp tục giải trình về các nội dung có thể trực tiếp tại buổi làm việc (ghi nhận bằng biên bản làm việc) hoặc bằng văn bản. Trên cơ sở ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra hoàn chỉnh kết luận thanh tra trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

- Kết luận thanh tra được gửi trực tiếp đến đối tượng thanh tra và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan. Việc công khai kết luận thanh tra được thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đối tượng thanh tra.

- Về hồ sơ thanh tra: Trưởng đoàn thanh tra giao cho một thành viên đoàn có trách nhiệm thu thập, lưu trữ đầy đủ các văn bản, tài liệu liên quan đến cuộc thanh tra và được lưu trữ theo quy định.

2.2. Tình hình thực hiện các quy định về trình tự, thủ tục trong hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

a. Tiếp công dân:

- Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, UBND huyện bố trí phòng tiếp công dân, ban hành quy chế tiếp công dân được niêm yết tại trụ sở làm việc. Chủ tịch UBND huyện tiếp công dân định kỳ vào các ngày 15 và 30 hàng tháng. Lịch tiếp công dân định kỳ được niêm yết công khai tại Trụ sở tiếp công dân.

- Khi tiếp công dân cơ quan có thẩm quyền yêu cầu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có); có đơn hoặc trình bày rõ ràng nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc tiếp nhận, xử lý. Căn cứ nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và thẩm quyền giải quyết, đã tiếp nhận đơn (hoặc biên bản tiếp công dân) giao cho các cơ quan kiểm tra, xác minh.... thông báo kết quả xử lý, giải quyết cho công dân

(đôi với các vụ việc thuộc thẩm quyền), hoặc hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan hoặc người có thẩm quyền giải quyết.

- Nếu có hành vi vi phạm của công dân thì yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết, lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

b. Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

- UBND huyện tiếp nhận đơn do công dân gửi trực tiếp, gửi qua bưu chính hoặc do cơ quan, tổ chức khác chuyển đến... Ban Tiếp công dân huyện phân loại theo điều kiện xử lý, bao gồm đơn đủ điều kiện xử lý, đơn không đủ điều kiện xử lý và có văn bản giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh hoặc chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật, đảm bảo chính xác, kịp thời. Trường hợp đơn không đủ điều kiện xử lý thì Ban tiếp công dân huyện tham mưu UBND huyện văn bản trả lời công dân và nêu rõ lý do không đủ điều kiện xử lý; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị được giao giải quyết đơn khi đến hạn mà chưa báo cáo kết quả giải quyết.

3. Tình hình thực hiện các quy định về trình tự, thủ tục trong hoạt động giải quyết khiếu nại

a. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu:

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi nhận được khiếu nại, UBND huyện giao Thanh tra huyện kiểm tra, xử lý tham mưu Chủ tịch UBND huyện thụ lý hoặc không thụ lý giải quyết khiếu nại, thông báo để người khiếu nại hoặc người đại diện khiếu nại (trường hợp khiếu nại đông người), cơ quan chức năng chuyển đơn khiếu nại và các đơn vị, cá nhân có liên quan, đồng thời ban hành thông báo thụ lý, quyết định về việc xác minh nội dung khiếu nại và thành lập Đoàn xác minh. Trưởng đoàn xác minh xây dựng kế hoạch kiểm tra xác minh trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt; kế hoạch xác minh được phổ biến đến các thành viên Đoàn xác minh và lưu trữ trong hồ sơ giải quyết khiếu nại.

- Căn cứ nội dung khiếu nại cần xác minh, Đoàn xác minh làm việc với người khiếu nại để làm rõ nội dung khiếu nại và yêu cầu cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan (nếu có); yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan cung cấp các thông tin, tài liệu, kết hợp xác minh thực tế, trưng cầu giám định...

- Đoàn xác minh xây dựng báo cáo kết quả xác minh, trong đó nêu rõ nội dung khiếu nại, kết quả kiểm tra xác minh, kết luận nội dung khiếu nại (đúng toàn bộ, sai toàn bộ hoặc đúng một phần), kiến nghị biện pháp xử lý, tham mưu người giải quyết khiếu nại tổ chức đối thoại (khi yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại còn có khác nhau), kiến nghị việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Trường hợp việc kết luận các nội dung khiếu nại cần xin ý kiến của các phòng chuyên môn của huyện hoặc các Sở ngành của tỉnh, UBND huyện tổ chức buổi làm việc xin ý kiến và được thể hiện bằng biên bản làm việc, lưu trữ trong hồ sơ vụ việc.

- Trường hợp người khiếu nại có đơn đề nghị rút khiếu nại, Đoàn thanh tra tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại.

- Chủ tịch UBND huyện tổ chức đối thoại với người khiếu nại, việc đối thoại được thể hiện bằng biên bản. Sau hội nghị đối thoại, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu được gửi đến người khiếu nại, người bị khiếu nại, cơ quan tổ chức có thẩm quyền chuyên đơn khiếu nại, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Việc công khai quyết định giải quyết khiếu nại chủ yếu được thực hiện ở hình thức công khai trên cổng thông tin điện tử.

b. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai:

Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại (lần hai) được thực hiện cơ bản tương tự như giải quyết khiếu nại lần đầu. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo, trên địa bàn huyện không phát sinh vụ việc giải quyết khiếu nại (lần hai).

4. Tình hình thực hiện các quy định về trình tự, thủ tục trong hoạt động giải quyết tố cáo

* Thụ lý và thông báo việc thụ lý tố cáo:

- Đối với đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền, UBND huyện chuyển đơn tố cáo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết và thông báo cho người tố cáo biết. Trường hợp người tố cáo đến tố cáo trực tiếp tại Ban Tiếp công dân thì cán bộ tiếp dân có trách nhiệm hướng dẫn người tố cáo đến tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết trong thời hạn luật định.

- Đối với đơn tố cáo thuộc thẩm quyền huyện, UBND huyện giao Thanh tra huyện kiểm tra, xác minh, tham mưu giải quyết. Trong thời hạn luật định, Thanh tra huyện tiến hành kiểm tra, xác minh họ, tên, địa chỉ của người tố cáo và tham mưu UBND huyện quyết định thụ lý hoặc không thụ lý giải quyết tố cáo, đồng thời thông báo cho người tố cáo biết lý do việc không thụ lý, nếu có yêu cầu.

* Tiến hành xác minh tố cáo:

Sau khi xác định nội dung tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết và đủ điều kiện thụ lý, Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định thụ lý giải quyết tố cáo và thành lập Đoàn xác minh. Đoàn xác minh làm việc với người tố cáo để làm rõ nội dung tố cáo, cung cấp tài liệu, bằng chứng, yêu cầu người bị tố cáo giải trình, làm việc với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan, tiến hành xác minh thực tế, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ có liên quan đến nội dung tố cáo và trưng cầu giám định (nếu cần thiết); các hoạt động nêu trên đều được thể hiện bằng văn bản lưu trữ tại hồ sơ vụ việc. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh, Đoàn xác minh có báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định.

* Kết luận nội dung tố cáo; xử lý kết luận tố cáo

- Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh của Đoàn xác minh, UBND huyện thông qua dự thảo kết luận nội dung tố cáo để người bị tố cáo biết để tiếp tục thực hiện quyền giải trình (nếu có). Việc thông qua dự thảo kết luận nội dung tố cáo được thực hiện dưới các hình thức làm việc trực tiếp hoặc gửi văn bản dự thảo đến người bị tố cáo...

- Chủ tịch UBND huyện ký ban hành kết luận nội dung tố cáo. Ngay sau khi có kết luận về nội dung tố cáo, Chủ tịch UBND huyện căn cứ kết luận nội

dung tố cáo để xử lý theo đúng quy định tại điều 24 Thông tư 06/2013/TT-TTCT ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết tố cáo.

5. Tình hình thực hiện các quy định trình tự, thủ tục trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng

** Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản thu nhập*

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ - CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập. UBND huyện đã triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2018, kết quả: 175/175 cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện và có báo cáo về việc kê khai TSTN, số người thuộc diện phải kê khai và đã kê khai là 910/910 người (đạt 100%); tất cả các bản kê khai TSTN được các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai bằng các hình thức niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị hoặc thông báo tại cuộc họp và được lưu trữ, quản lý theo quy định theo phân cấp quản lý; không có trường hợp nào phải tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập.

** Công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với cải cách thủ tục hành chính tập trung công khai ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như quản lý tài chính ngân sách, đầu tư công, quản lý đất đai, chính sách an sinh xã hội...; phân cấp quản lý cho các cấp, các ngành, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập... theo đúng quy định; qua đó các hoạt động của cơ quan, đơn vị ngày càng được công khai minh bạch, hoạt động quản lý nhà nước được tăng cường, có hiệu quả.

- Lĩnh vực tài chính ngân sách: UBND huyện đã ban hành các quyết định công bố công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương năm 2018; công khai số liệu quyết toán ngân sách huyện năm 2017... theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai họp dân nơi có vốn đầu tư để cho nhân dân chủ động bàn kế hoạch thực hiện.

- Lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản: Thực hiện Luật đầu tư công và kế hoạch đầu tư công trung hạn, ngay từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án và nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo quy định phân đấu giải ngân kế hoạch vốn đã được giao. Công tác đấu thầu, chỉ định thầu các dự án xây dựng thực hiện nghiêm túc theo quy chế đấu thầu và chỉ định thầu; các công trình đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, phù hợp quy hoạch đã được duyệt, các công trình hoàn thành được đưa vào sử dụng hiệu quả.

- Lĩnh vực quản lý sử dụng đất đai: Công khai trong các hoạt động lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông báo công khai cho nhân dân địa phương nơi quy hoạch; điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các xã, thị trấn. Công khai việc giải phóng mặt bằng, bồi thường, thu hồi đất sau khi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt. Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Công tác tổ chức cán bộ: công tác cán bộ luôn được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện ủy - UBND huyện và tập thể Ban

Thường vụ Huyện ủy; việc điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ và theo quy định của pháp luật; bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ lãnh đạo đã được căn cứ vào quy hoạch, thực hiện theo quy trình đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ.

- Việc xây dựng ban hành và thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các chủ trương của Đảng, quy định của nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cấp trên..., năm ngân sách 2018 đã có 100% các cơ quan hành chính và sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ; các đơn vị được giao quyền tự chủ đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ gửi cơ quan Tài chính và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để kiểm soát chi.

- Các đơn vị, địa phương đã triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, các đơn vị dự toán, các tổ chức được NSNN hỗ trợ, các dự án đầu tư XDCB có sử dụng vốn NSNN và các khoản đóng góp của nhân dân theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện tăng cường các biện pháp kiểm tra thường xuyên việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn do nhà nước quy định tại các đơn vị thụ hưởng ngân sách. Nhìn chung các cơ quan, đơn vị chấp hành đúng quy định của nhà nước về các chế độ như công tác phí, chế độ hội nghị...

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức: Huyện ủy - UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác tập trung ở các lĩnh vực, ngành, nghề định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2018, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 01 công chức huyện, 16 viên chức kế toán các trường, 24 công chức xã, thị trấn, các phòng phân công lại nhiệm vụ 13 công chức. Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị cho 16 viên chức và 02 công chức cấp xã nghỉ chế độ trước tuổi theo Nghị định số 108 của Chính phủ. Ngày 28/02/2018, UBND huyện ban hành văn bản số 112/UBND-NV triển khai tới các cơ quan, đơn vị, các xã thị trấn tiếp tục thực hiện các Kết luận, Nghị Quyết của Hội nghị Trung ương, Bộ Chính trị và thực hiện phương án sắp xếp số lượng cấp phó theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THI HÀNH CÁC QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

*** Đánh giá chung:**

- Kế hoạch thanh tra hàng năm được xây dựng đã bám sát vào hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, nhiệm vụ chính trị của huyện và triển khai thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch được phê duyệt; các cuộc thanh tra được thực hiện đảm bảo

quy định của Luật Thanh tra về trình tự, thủ tục, thời gian và chất lượng.... Kết quả công tác thanh tra đã giúp chấn chỉnh được những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý điều hành tại các đơn vị, đồng thời gắn công tác thanh tra với việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đã khôi phục đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho người dân, tổ chức.

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư được duy trì nề nếp theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật tiếp công dân, Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC. Công tác giải quyết KNTC đã có những chuyển biến tích cực, đặc biệt là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp, sự nỗ lực của chính quyền các cấp và sự tham gia tích cực của các tổ chức đoàn thể đã tạo được sự thống nhất của cả hệ thống chính trị trong công tác giải quyết KNTC. UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, tập trung giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc tồn đọng, đông người phức tạp kéo dài (*nhất là các vụ việc khiếu kiện đông người về lĩnh vực đất đai cơ bản đã được giải quyết dứt điểm*). Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo đã chú trọng tăng cường công tác đối thoại với người khiếu nại, kết hợp giữa vận động, thuyết phục với phân tích thấu tình, đạt lý để công dân hiểu và tự giác chấp hành.

- Công tác PCTN thời gian qua tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy - UBND huyện và đạt được kết quả tích cực trên một số mặt công tác như: xây dựng và hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị... Các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng đã được các cấp, các ngành triển khai sâu rộng, đồng bộ, việc phổ hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác đấu tranh PCTN đã có sự chủ động, hiệu quả hơn. Huyện ủy - UBND huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN: Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãn phí. Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình giải quyết công việc cho các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước tại địa phương, giảm phiền hà trong việc giao dịch thực hiện các thủ tục hành chính. Công tác kê khai minh bạch tài sản đã được chỉ đạo tổ chức thực hiện đúng quy định.

1. Thuận lợi

- Các văn bản pháp luật hiện hành về hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và văn bản hướng dẫn thi hành ngày càng được sửa đổi, hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Bên cạnh đó là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo....

- Đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo ngày càng được tăng cường về trình độ năng lực chuyên môn.

2. Khó khăn, vướng mắc và một số đề xuất, kiến nghị

* Quy định của pháp luật về thanh tra:

- Các văn bản hướng dẫn Luật Thanh tra chưa có quy định cụ thể về địa điểm thanh tra nên có khó khăn, vướng mắc trong thực hiện.

- Tại Điều 49, Điều 50 Luật Thanh tra quy định thời gian xây dựng báo cáo và kết luận thanh tra tối đa là 30 ngày áp dụng cho tất cả các cơ quan thanh tra. Trên thực tế, sau khi kết thúc thanh tra, Đoàn thanh tra phải có nhiều thời gian để đối chiếu quy định, xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, báo cáo người ra quyết định thanh tra, xây dựng dự thảo kết luận thanh tra, lấy ý kiến của các cơ quan chức năng, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra để hoàn thiện dự thảo kết luận thanh tra. Người ký kết luận thanh tra cũng cần có thời gian để nghiên cứu, cân nhắc các khía cạnh khác nhau; do đó, thời hạn 30 ngày là chưa phù hợp với thực tế, thiếu khả thi, nhất là các cuộc thanh tra có nhiều nội dung, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực...

- Hoạt động giám sát Đoàn thanh tra có mục đích giúp Đoàn thanh tra chấp hành tốt hơn quy chế hoạt động của Đoàn, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra. Tuy nhiên, quá trình áp dụng quy định giám sát hiện nay gặp khó khăn do số lượng biên chế của cơ quan thanh tra rất hạn chế...(đặc biệt là đối với cơ quan Thanh tra cấp huyện) dẫn đến không có người để tổ chức giám sát. Thực tế, hoạt động giám sát chỉ thực hiện chủ yếu qua báo cáo của Đoàn thanh tra, do vậy không đảm bảo tính khách quan, chính xác.

- Đề nghị sớm ban hành Nghị định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thanh tra, quy định chế tài xử lý, biện pháp cưỡng chế đối với các tổ chức, cá nhân khi hết thời hạn trong kết luận thanh tra mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ yêu cầu trong kết luận thanh tra nhằm nâng cao giá trị pháp lý của kết luận thanh tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra nói riêng và công tác quản lý nhà nước nói chung, qua đó, hạn chế việc phải đôn đốc nhiều lần mà tổ chức, cá nhân vẫn không thực hiện.

* Quy định của pháp luật về tiếp công dân:

- Đề nghị Thanh tra Chính phủ hướng dẫn cụ thể hơn về tổ chức hoạt động của Ban tiếp công dân cấp huyện vì đây là một tổ chức có 8 nhiệm vụ phải thực hiện nhưng tất cả đều kiêm nhiệm và không làm chung trong một cơ quan, đơn vị, nên việc tổ chức hoạt động để làm tốt nhiệm vụ theo thẩm quyền là rất khó. Đề nghị nên bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư ở cấp huyện.

- Khoản 6 Điều 8 Luật Tiếp công dân quy định cán bộ tiếp công dân có quyền yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay pháp luật chưa quy định cụ thể về xử lý các trường hợp người vi phạm nội quy tiếp công dân hoặc một số người dân do trình độ kém hiểu biết hoặc lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để cố tình gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền. Do đó, khi công dân có các biểu hiện quá khích, gây rối, đe dọa, cố tình không chấp hành quy định về tiếp công dân thì cán bộ tiếp công dân mới chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở, thuyết phục..., do vậy hiệu quả không cao.

- Theo quy định của Luật Tiếp công dân thì cán bộ tiếp công dân có quyền từ chối tiếp trong trường hợp người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài. Thực tế, rất nhiều trường hợp đã có thông báo chấm dứt giải quyết, nhưng công dân vẫn liên tục đến khiếu nại gay gắt mà cán bộ tiếp dân không thể từ chối việc tiếp. Đề nghị cần có hướng dẫn cụ thể hơn nữa để tạo thuận lợi cho cán bộ tiếp công dân làm nhiệm vụ.

- Về quy định tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung: Được quy định tại nhiều văn bản như Điều 7, Điều 8 Nghị định 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Điều 5, Điều 6 Nghị định số 75/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại và Điều 5 Thông tư 07/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính nhưng giữa các văn bản trên chưa có sự thống nhất, chưa có hướng dẫn cụ thể cho phù hợp với thực tiễn trong việc quy định về người đại diện khiếu nại vì trong thực tế nhiều trường hợp khi yêu cầu đoàn khiếu nại đồng người cử đại diện để trình bày việc khiếu nại, các công dân trong đoàn đều không chấp hành, cho rằng tuy các gia đình cùng địa phương, có liên quan đến cùng một dự án thu hồi đất, đền bù giải tỏa... nhưng khiếu nại của mỗi gia đình là khác nhau, không cùng một nội dung và yêu cầu được thực hiện quyền công dân, không ai được đại diện cho ai... đã gây nhiều khó khăn cho cán bộ tiếp công dân trong việc đề nghị cử người đại diện. Đề nghị Thanh tra Chính phủ cần có hướng dẫn cụ thể, thống nhất về nội dung này.

* Quy định của pháp luật về khiếu nại:

- Về thời gian thụ lý khiếu nại: Điều 27 của Luật Khiếu nại năm 2011 quy định là "10 ngày, kể từ ngày nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền", trong khi đó Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính lại quy định "10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền"; như vậy, giữa Luật và Thông tư có sự không thống nhất về thời gian thụ lý khiếu nại, đề nghị xem xét điều chỉnh cho thống nhất. Đề nghị quy định rõ đối với trường hợp rút đơn khiếu nại trong giai đoạn chưa ban hành thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại thì cơ quan nhận đơn ra thông báo trả lại đơn; đồng thời, quy định rõ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trả lại đơn mà người khiếu nại không khiếu nại tiếp thì nếu tiếp tục khiếu nại sẽ không được thụ lý giải quyết.

- Đề nghị hướng dẫn cụ thể về cách thức sao chụp tài liệu, kinh phí thực hiện khi người khiếu nại, Luật sư, trợ giúp viên pháp lý yêu cầu người giải quyết khiếu nại cho "*nghiên cứu hồ sơ vụ việc, sao chụp, sao chép tài liệu chứng cứ...*" quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 12, Điểm d khoản 1 Điều 16 Luật Khiếu nại năm 2011.

* Quy định của pháp luật về tố cáo: Thực tế hiện nay có nhiều tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật đã diễn ra từ lâu, không còn tính nguy hiểm cho xã hội nhưng cơ quan nhà nước vẫn phải thụ lý và xem xét, giải quyết. Điều này gây tốn kém, lãng phí trong quá trình giải quyết tố cáo. Luật Tố cáo năm 2018

không quy định về thời hiệu tố cáo hành chính. Đề nghị cần quy định về thời hiệu tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hành chính.

- Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo để làm cơ sở đấu tranh, xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này, nhất là đối với các đối tượng lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối an ninh trật tự, xúc phạm cán bộ, công chức, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình thi hành pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019 tại địa phương. UBND huyện Hưng Hà trân trọng báo cáo./. *fv*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Thái Bình;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TTr *fv*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trường